



BÁO CÁO TỔNG KẾT DỰ ÁN

**"HỖ TRỢ NƯỚC SẠCH
VÙNG ĐẮK YĂ"**

4/2016 - 5/2016

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG

I. BỐI CẢNH

Giáo Xứ Châu Khê thuộc xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, Tỉnh Gia Lai cách thành Phố Pleiku chừng 40 cây số về hướng Đông là nơi sinh sống của 4.652 người, phần lớn là người dân tộc thiểu số Bahnar.

Từ lâu đời, cũng như bao dân làng vùng tây nguyên, nguồn sinh sống duy nhất của họ dựa vào cây mì. Do đất xấu và lạc hậu trong việc canh tác, cuộc sống của họ càng ngày càng bị đất hơn trong vòng vây của bệnh tật và nghèo đói.

Hầu hết người dân tộc Bahnar sử dụng nước giọt, nghĩa là nước được lấy từ các đồng ruộng, từ các khe suối, không qua thanh lọc, không khử trùng vì thế không đảm bảo cho sức khỏe, vì nguồn nước lây nhiễm từ các thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ phun cho cây lúa, cây cà phê. Vào những mùa nắng hạn, đặc biệt hiện tượng hạn hán hiện nay đang hành hoành trên toàn vùng tây nguyên, nguồn nước giọt cũng đã cạn kiệt, họ phải dùng nước trong những vũng còn sót lại, ô nhiễm và độc hại, bất chấp ảnh hưởng khó lường đến sức khỏe. Đây chính là nguyên nhân cho những căn bệnh liên quan đến đường ruột như đau bao tử, sỏi thận, tiêu chảy vv... hoặc các bệnh da liễu và các loại bệnh phụ khoa mà hầu như ai cũng mắc phải, trước thì nhẹ rồi trở nặng và dẫn đến cái chết vì họ không có điều kiện để chữa trị!

Từ vài năm trở lại đây, có ba vị linh mục trông coi giáo xứ này trong thời gian phục vụ tại đây chỉ từ 1- 2 năm đã lần lượt qua đời với một triệu chứng giống nhau mặc dù các ngài không có một bệnh nan y nào trước đó: co giật, tay chân bại liệt và đột tử. Ngoài ra, cũng có một số dân làng đã chết y như cách của ba vị linh mục này! Người ta nghi ngờ nguồn nước nhiễm độc nặng thuốc sâu rầy và các loại phân bón hóa học là thủ phạm của hiện tượng này và chắc chắn, việc này sẽ còn tiếp tục kéo dài nếu không có một biện pháp ngăn chặn kịp thời!

Trước những nhu cầu bức xúc và những hiểm họa từng ngày đến tính mạng và cuộc sống của dân làng, Chi hội ECCDA đã đề xuất dự án "Hỗ trợ nước sạch cho cộng đồng dân tộc thiểu số vùng Đăk Yă".

II. MỤC TIÊU DỰ ÁN

- Cung cấp nước sạch cho người dân để cải thiện đời sống của họ.
- Nâng cao kiến thức về vệ sinh thường thức, cách phòng chống một số bệnh thông thường cho người dân.

III. THỜI GIAN

Thời gian thực hiện dự án: từ tháng 4 năm 2016 đến tháng 5 năm 2016.

IV. THÀNH PHẦN THAM GIA

- Đơn vị tài trợ: Hội Tình Thương Canada và Tổ chức Sáng kiến Cộng đồng Quốc tế (ICI)
- Đơn vị thực hiện dự án: Chi hội Truyền thông Môi trường và Phát triển Cộng đồng (ECCDA)
- Đơn vị thụ hưởng: Cộng đồng dân tộc vùng Đăk Yă, huyện Mang Yang, Tỉnh Gia Lai.

V. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Mọi người sinh sống trên địa bàn vùng Đăk Yă, không phân biệt người dân tộc hay người kinh.

VI. KINH PHÍ

ECCDA chính thức nhận tài trợ ngày 27 tháng 4 năm 2016 và tổng kinh phí dự án là **9,892 USD**, trong đó:

- Hội Tình Thương Canada tài trợ 7,892 (10,000 CAD)
- ICI tài trợ 2,000 USD

IX. TIẾN ĐỘ DỰ ÁN

1/. Xây dựng nhà che và hệ thống lọc nước

3/5/2016, ECCDA và kỹ thuật viên của BKTOP tổ chức khảo sát địa hình Đăk Yă trong khuôn viên nhà xứ Châu Khê để lên kế hoạch lắp ráp hệ thống lọc nước đồng thời kỹ thuật BKTOP cũng hướng dẫn mô hình xây dựng nhà che và tháp nước.

4/5/2016: Khởi công xây dựng nhà che và tháp nước cao 6 m chứa nước đầu vào với dung lượng 5,000 lít, đủ cung ứng lượng nước để thanh lọc hàng ngày là 4,000 lít.

7/5/2016: Bktop lắp đặt hệ thống lọc nước, khởi động và hướng dẫn sử dụng và bảo quản, bàn giao hồ sơ kỹ thuật cho 3 người phụ trách của trạm nước của GX là ông Nguyễn Đức Thuận, Lê Hoàng Dương và Trần Thiện Hiệp. Sau đó, đại diện ECCDA nghiệm thu công trình và kỹ thuật Bktop lấy mẫu nước để kiểm nghiệm tại viện Paster với sự chứng kiến của đại diện ECCDA và đại diện GX.

Hệ thống lọc nước do công ty BKTOP cung cấp với sản phẩm nhập từ Nhật Bản có công suất 4000 lít/ngày tương đương với 200 bình 20L và với công nghệ hiện đại, sản phẩm nước qua thanh lọc là nước khoáng.

Giáo xứ Đăk Yă đã trang bị 350 can nhựa 20 lít nhằm hỗ trợ dân làng có hoàn cảnh khó khăn và ở xa khu vực cấp nước để có dụng cụ đựng nước hợp vệ sinh và với số lượng nhiều thay cho vò và chai nhựa.

2/. Hoạt động truyền thông và khánh thành trạm nước:

A. Khánh thành hệ thống lọc nước

18/5/2016: có kết quả kiểm nghiệm của viện Paster: Đạt TCVC theo QCVN 6-1: 2010/BYT và "Các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01-2009/BYT

20/5/2016: Sau khi kết quả kiểm nghiệm của viện Paster xác nhận nguồn nước đạt chuẩn vệ sinh, lúc 6g30, nghi thức khánh thành trạm nước được bắt đầu bằng việc cha xứ làm phép trạm nước trong tâm tình tạ ơn Chúa và cũng trong dịp này, cha xứ đại diện cộng đồng vùng Đăk Yă chân thành cảm ơn các vị ân nhân đã hỗ trợ dân làng hệ thống lọc nước, một việc làm có ý nghĩa rất lớn đối với dân làng.

Mọi người đều cảm nhận được niềm vui của cha xứ và cả dân làng, một niềm vui như đang vỡ òa trong tâm trạng thoát được nỗi hiểm họa chết vì thiếu nước từ bao lâu nay.

B. Tổ chức truyền thông về nước sạch

Ngay sau đó, buổi truyền thông về nước sạch cho trên 250 đại diện dân làng vùng Đăk Yă được tổ chức.

Truyền thông nhắm đến hai mục tiêu:

- Cung cấp một số kiến thức về sự cần thiết và lợi ích của nước đối với cơ thể.
- Giới thiệu nguồn nước khoáng được xây dựng tại Đăk Yă và vận động dân làng vùng Đăk Yă sử dụng nguồn nước khoáng trong sinh hoạt, đặc biệt trong việc nấu ăn và uống.

Nội dung bao gồm:

- 1/. Sự cần thiết của nước đối với cơ thể
- 2/. Lợi ích của uống nước sạch đối với cơ thể
- 3/. Tác hại của nước ô nhiễm
- 4/. Phân loại các loại nước
- 5/. Giới thiệu nguồn nước tại Plei Nũ
- 6/. Giải đáp thắc mắc và trao đổi
- 7/. Hỏi - đáp

Chính cha xứ GX Châu Khê, sau khi nắm được mục tiêu và nội dung truyền thông đã trực tiếp, bằng ngôn ngữ Bahnar, truyền đạt các ý tưởng này và vận động dân làng sử dụng nước khoáng. Mọi người rất hồ hởi và đáp lại bằng một niềm vui cao độ được thể hiện rất rõ nét trên khuôn mặt và niềm vui đó có thể tóm tắt trong câu phát biểu của một đại diện dân làng: “...dân làng mình đã được cứu sống, từ nay không còn sợ chết vì khát nữa..”

Các thành viên tham gia buổi truyền thông dùng chính nước khoáng của hệ thống lọc để giải lao giữa buổi và đón nhận nguồn nước tinh khiết và bổ dưỡng này với tất cả sự hài lòng và mãn nguyện.

Cuối buổi truyền thông, ban tổ chức phân phối can nhựa loại 20 lít cho các gia đình, ưu tiên cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn và ở xa trạm nước. Một số can được giữ lại, một phần để một người dân làng có xe cơ giới, tự nguyện chuyên chở nước, trước mắt một tuần một lần, cho người làng sống trong khu vực xa trạm nước 6-7 cây số, phần còn lại, ban phụ trách sẽ hứng nước trước để dân làng đổi lấy can có sẵn nước vào giờ cao điểm: sáng sớm hoặc buổi chiều, giảm bớt thời gian chờ đợi vì họ chắc chắn, lượng người đến lấy nước hàng ngày sẽ rất đông.

Tờ rơi về nước sạch gồm hai thứ tiếng kinh và Bahnar được phân phát cho mọi người tham dự và một số được gửi họ về phân phát cho những người không thể có mặt trong buổi khánh thành và truyền thông hôm này.

Buổi truyền thông và khánh thành trạm nước kết thúc lúc 8g30.

X. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Thông qua quá trình thực hiện các hoạt động của dự án, chúng tôi có những nhận xét và đánh giá sơ khởi như sau:

- Dự án “Hỗ trợ nước sạch cho vùng Đăk Yă” được dân làng đón nhận một cách rất nhiệt tình vì nó đáp ứng nhu cầu bức xúc của họ: không chỉ thay đổi nguồn nước, từ nước giọt sang nước tinh khiết vì chính nguồn nước giọt chứa đầy chất độc hại này đã giết chết không ít dân làng một cách thảm khốc mà hơn thế nữa, đã cứu dân làng thoát khỏi chết khát vì đã từ mấy tháng nay, tất cả nguồn nước giọt đã khô cạn.

- Việc thực hiện các hoạt động trong dự án, từ việc xây dựng nhà che, tháp nước và lắp đặt hệ thống lọc nước với kết quả đạt tiêu chuẩn nước sạch của viện Paster đến việc tổ chức khánh thành và truyền thông gặp nhiều thuận lợi từ sự phối hợp và những đóng góp tích cực của các thành phần tham gia dự án.

Tóm lại, theo đánh giá sơ khởi, dự án đã đạt được tính khả thi và đáp ứng được nhu cầu của đối tượng thụ hưởng ở mức cao đáng kể bên cạnh sự quản lý nhiệt tình của ban phục vụ của giáo xứ, điều đó cho phép chúng ta hy vọng dự án cũng sẽ đạt được tính bền vững.

Người viết báo cáo

Đào Đức Khánh và Nguyễn Thị Dung

Thành viên Chi Hội ECCDA



BÁO CÁO TÀI CHÍNH
DỰ ÁN " HỖ TRỢ NƯỚC SẠCH XÃ ĐẮK YĂ "

No	CONTENTS	Tỉ giá: 1 USD = 22,000 VND		Tỉ giá: 1 USD = 22,300 VND		GHI CHÚ	
		KINH PHÍ ĐỀ XUẤT USD	VND	THỰC CHI USD	VND		TÒN USD
A	Xây dựng hệ thống lọc nước	7,703	169,460,000	7,906	176,293,000	-306	-6,833,000
1	Khảo sát tiền dự án	136	3,000,000	103	2,300,000	31	700,000
2	Hệ thống lọc nước (Nhân công + vật tư)	5,203	114,460,000	5,133	114,460,000	0	0
3	Bồn chứa inox (1,000 lít -> 5,000 lít)	636	14,000,000	628	14,000,000	0	0
4	Can nhựa 20 lít (Phân/đổi nước cho người dân)	364	8,000,000	628	14,000,000	-269	-6,000,000
5	Nhà che	1,364	30,000,000	1,378	30,733,000	-33	-733,000
6	Phi chuyên chở (2 lần: bồn nước inox và vật liệu cửa nhà che)			36	800,000	-36	-800,000
B	Giáo dục về sử dụng nước sạch	273	6,000,000	155	3,455,000	114	2,545,000
C	Quản lý, đánh giá, báo cáo dự án	1,182	26,000,000	1,032	23,010,000	134	2,990,000
D	Dự phòng 5%	458	10,073,000	0	0	452	10,073,000
	TỔNG CỘNG	9,615	211,533,000	9,092	202,758,000	393	8,775,000

Ngày 20 tháng 5 năm 2016

Chi hội trưởng

Kiểm toán viên

Kế toán trưởng

[Signature]
Đào Đức Khánh

Nguyễn Thị Thanh Thủy

[Signature]
Nguyễn Ngọc Gióng

BẢNG TỔNG HỢP

Nguồn quỹ	USD	VND
Hội Tinh Thương Canada (10,000 CAD)	7,892	176,000,000
ICI	2,000	44,600,000
TỔNG	9,892	220,600,000

(*) Kinh phí tồn:

* 8,775,000 VND (393 USD) so với kinh phí đề xuất

* 17,842,000 VND (800 USD) so với tổng kinh phí được hỗ trợ

PHỤ LỤC

I. HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG



Khi dự án được tài trợ, một khoảnh đất nằm trong khuôn viên giáo xứ, thuận lợi cho việc đi lại của dân làng được dành để xây dựng trạm cấp nước



Hệ thống lọc với kỹ nghệ hiện đại và công suất 4.000 lít/ ngày được lắp đặt và nhân viên kỹ thuật BKTOP đã hướng dẫn cho nhóm phụ trách của giáo xứ về cách sử dụng và bảo quản



Đại diện nhóm phụ trách trạm cấp nước ký nhận bàn giao công nghệ và đại diện ECCDA nghiệm thu công trình



Lễ khánh thành với nghi thức làm phép trạm cấp nước trong tâm tình cảm tạ Chúa



..và trong niềm hân hoan của cả dân làng, cha xứ uống ly nước đầu tiên với lời cảm ơn chân thành các nhà hảo tâm đã hỗ trợ nguồn nước này cho làng Đăk Yă



Một đại diện dân làng bộc bạch phát biểu: “...dân làng mình đã được cứu sống, từ nay không còn sợ chết vì khát nữa..”



Niềm vui đó được tỏa sáng trên nét mặt của cả dân làng, từ trẻ em đến người lớn..



Hơn 250 người dân làng Đăk Yă tham dự buổi truyền thông do chính cha xứ thực hiện bằng ngôn ngữ Bahnar



Sau lễ khánh thành trạm nước, mọi người thưởng thức nước khoáng trong niềm vui khó tả



..và hứng nước để đem về dùng



Một người Bahnar tự nguyện chở nước bằng xe cơ giới cho dân làng mình ở tận vùng sâu, cách trạm nước 6-7 cây số



Nhóm phụ trách trạm hứng nước sẵn một số can nhựa để giúp dân làng giảm bớt thời gian chờ đợi, đặc biệt vào giờ cao điểm: buổi sáng sớm hoặc buổi chiều

II. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kết quả kiểm nghiệm nước của viện Paster



Viện Pasteur
VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG KIỂM NGHIỆM HÓA LÝ - VI SINH

167 đường Pasteur, Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84.8) 38.297.308 - 38.230.352 - Fax: (84.8) 38.201.882



VILAS 209

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số: 090516-1767

Tên khách hàng : **GIÁO SƯ CHÂU KHÊ MANYANG GIA LAI**
 Địa chỉ : **MANYANG GIA LAI**
 Tên mẫu : **NƯỚC UỐNG QUA HỆ THỐNG LỌC BK TOP**
 Ngày nhận mẫu : **09/05/2016**
 Thời gian thử nghiệm : **09/05/2016 đến 13/05/2016**
 Tình trạng mẫu : **MẪU TRONG 2 CHAI TT 0.5L-KHÁCH HÀNG TỰ MANG ĐẾN**


TT	YÊU CẦU THỬ NGHIỆM	KẾT QUẢ	ĐƠN VỊ	PP THỬ NGHIỆM	GIỚI HẠN
1	Coliforms*	0	Cfu/250ml	TCVN 6187-1:2009	0
2	E.coli*	0	Cfu/250ml	TCVN 6187-1:2009	0
3	Liên cầu phân*	0	Cfu/250ml	TCVN 6189-2:2009	0
4	Pseudomonas aeruginosa*	0	Cfu/250ml	ISO 16266:2006 (E)	0
5	Bào tử VK kỵ khí sinh H ₂ S*	0	Cfu/50ml	TCVN 6191-2:1996	0

KẾT LUẬN: Đạt TCVS theo QCVN 6-1: 2010/BYT
 TP. Hồ Chí Minh ngày 18 tháng 5 năm 2016
 Phòng Kiểm Nghiệm Hóa Lý - Vi Sinh


 TS. Nguyễn Chí Nguyên


1. Dấu (*) là chỉ tiêu được VILAS công nhận.
 2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
 3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Pasteur TP. HCM.
 4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.
 5. Mẫu nước và mẫu thực phẩm kiểm Vi sinh không lưu mẫu, trừ khi có yêu cầu pháp lý đặc biệt; Mẫu thực phẩm Hóa lý lưu mẫu 3 ngày sau khi trả kết quả thử nghiệm.

HLVS/IBM_TT0304 Lần ban hành: 03/00 Trang: 1/1



Viện Pasteur
VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG KIỂM NGHIỆM HÓA LÝ - VI SINH

167 đường Pasteur, Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84.8) 38.297.308 - 38.230.352 - Fax: (84.8) 38.201.882



VILAS 209


PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số: 090516-1766

Tên khách hàng : **GIÁO SƯ CHÂU KHÊ MANYANG GIA LAI**
 Địa chỉ : **MANYANG GIA LAI**
 Tên mẫu : **NƯỚC UỐNG QUA HỆ THỐNG LỌC BK TOP**
 Ngày nhận mẫu : **09/05/2016**
 Thời gian thử nghiệm : **09/05/2016 đến 16/05/2016**
 Tình trạng mẫu : **MẪU TRONG 1 CHAI PET 1.5L-KHÁCH HÀNG TỰ MANG ĐẾN**

TT	YÊU CẦU THỬ NGHIỆM	KẾT QUẢ	ĐƠN VỊ	PP THỬ NGHIỆM	GIỚI HẠN
1	Độ đục (Turbidity)	0.23	NTU	TCVN 6184-1996	<2
2	Màu Sắc (Color) (*)	0	TCU	TCVN 6185-2008	<15
3	pH (*)	7.84		TCVN 6492-2011	6.5-8.5
4	Mùi Vị (Odour & Taste)	không mùi vị		Cảm quan	không có mùi vị lạ
5	Độ oxy hoá (Chất hữu cơ)(*)	không phát hiện	mg/l	TCVN 6186-1996	<2.0
6	Amoni (NH ₄)(*)	không phát hiện	mg/l	TCVN 6185-11996	<3.0
7	Nitrit (NO ₂ -)(*)	không phát hiện	mg/l	TCVN 6178-1996	<3.0
8	Nitrat (NO ₃ -)(*)	không phát hiện	mg/l	TCVN 6180-1996	<50.0
9	Độ Cứng (Hardness)(*)	53.0	mg/l	TCVN 8224-1996	<300
10	Mangan tổng (Total Mn)(*)	không phát hiện	mg/l	TCVN 6002:1995	<0.30
11	Sắt tổng (Total iron) (*)	không phát hiện	mg/l	TCVN 6177-1996	<0.30
12	Sunphat (SO ₄ -)(*)	không phát hiện	mg/l	HLVS-PP/010-NL(HL)	<250
13	Clorua (Chloride-Cl-)(*)	3.55	mg/l	TCVN 6194-1996	<250

KẾT LUẬN: Các chỉ tiêu trên nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2009/BYT
 TP. Hồ Chí Minh ngày 18 tháng 5 năm 2016
 Phòng Kiểm Nghiệm Hóa Lý - Vi Sinh


 TS. Phạm Vũ Cao Sơn

1. Dấu (*) là chỉ tiêu được VILAS công nhận.
 2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
 3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Pasteur TP. HCM.
 4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.
 5. Mẫu nước và mẫu thực phẩm kiểm Vi sinh không lưu mẫu, trừ khi có yêu cầu pháp lý đặc biệt; Mẫu thực phẩm Hóa lý lưu mẫu 3 ngày sau khi trả kết quả thử nghiệm.

HLVS/IBM_TT0304 Lần ban hành: 03/00 Trang: 1/1

2. Công cụ truyền thông

A. Posters



Hai khẩu hiệu khổ 60cm x 60cm bằng hai thứ tiếng Kinh và Bahnar được dán tại nơi cấp nước.

B. Tờ rơi (khô A4, 2 mặt, gấp 3) bằng hai ngôn ngữ Kinh và Bahnar

LỢI ÍCH CỦA UỐNG NƯỚC SẠCH



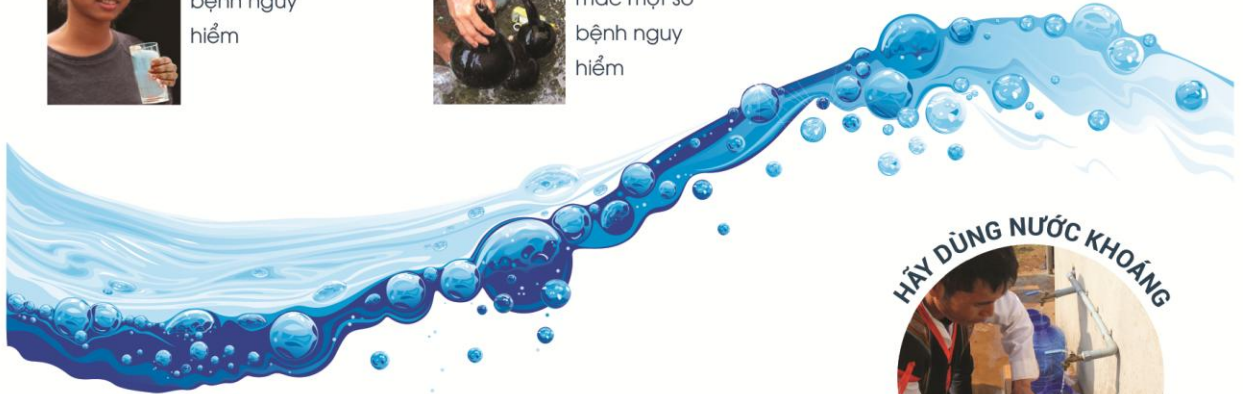
Giúp cơ thể được khỏe mạnh và tránh được một số bệnh nguy hiểm

TÁC HẠI CỦA UỐNG NƯỚC BỊ Ô NHIỄM



Bị nhiễm trùng đường ruột và có nguy cơ mắc một số bệnh nguy hiểm

Xã Đăk Yă,
Huyện Mang Yang, Tỉnh Gia Lai



HÃY DÙNG NƯỚC KHOÁNG
ĐỂ BẢO VỆ SỨC KHỎE

ƯU ĐIỂM CỦA NƯỚC KHOÁNG



UỐNG ĐƯỢC
Không phải nấu

AN TOÀN
Không còn chất độc hại

CÓ LỢI CHO SỨC KHỎE
Tăng chất khoáng cho cơ thể

LỢI ƯỚC DÔNG NHÀ ĐĂK RÓGH



Gum akău jăn gơh pran jăng păng tởweh bớ lờm tởdrong ji hli hớmớt.

TỜDƯƠNG RĂM DÔNG NHÀ ĐĂK MỀ KỜNỀ.



Jờngâm pờan trong klak păng đei hớmớt akău jăn tro ming tởdrong ji hli hớmớt.

Plei tơm Đăk Yă,
Tờng Mang Yang, Plei Tih Gia Lai



BE ƯỚC ĐĂK ATUR
WA GỜH WER LĂNG J ỜNGĂM PRAN

GỜH ƯỚC LỜNG DÔNG ĐĂK ATUR



GỜH NHĂ
Ừn kớ kái kớ pai

HỜ LỜM LỜNG
ừn kớ đei kral kam pờan

ĐEI PỜ ƯỚC ẮN KỚ J ỜNGĂM
Atok kớjung kral atur lờm akău jăn